

**ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 5  
BAN CHỈ ĐẠO PHÒNG  
CHỐNG DỊCH COVID-19**

Số: 02 /BC-BCĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Quận 5, ngày 03 tháng 01 năm 2023

**BÁO CÁO**

**Đánh giá cấp độ dịch COVID-19 tuần từ 26/12/2022 đến 01/01/2023**

Căn cứ Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ về ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng, an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”;

Căn cứ Quyết định số 218/QĐ-BYT ngày 27 tháng 01 năm 2022 của Bộ Y tế về ban hành hướng dẫn tạm thời về chuyên môn y tế thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”;

Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 Quận 5 báo cáo đánh giá cấp độ dịch COVID-19 tuần từ 26/12/2022 đến 01/01/2023 như sau:

**1. Kết quả đánh giá cấp độ dịch các phường:**

**Sau khi kết hợp các tiêu chí, kết quả như sau:**

- Tỷ lệ phường đạt cấp độ 1 là: 100%, gồm 14/14 phường.

**2. Chi tiết đánh giá cấp độ dịch các phường: Đính kèm Phụ lục./.**

**Nơi nhận:**

- Sở Y tế/TP ;
- TT.QU – TT.UBND/Q5;
- BCĐ PCDB/Q5;
- VP.QU - VP.UBND/Q5(VX);
- Lưu: VT, YT. 8

**KT. TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN**



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND QUẬN 5  
Nguyễn Võ Xuân Kỳ**

**Bảng đánh giá chi tiết cấp độ dịch các phường tuần từ 26/12/2022 – 01/01/2023**  
*(Ban hành kèm theo Báo cáo số 02/BC-BCĐ ngày 03 tháng 01 năm 2023 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 Quận 5)*

| Các chỉ số |        |       | Chỉ số 1a                                      |                                      |                          | Chỉ số 1b                           |                                                              |                          |                          | Chỉ số 1c                    |                                            | Chỉ số 2a                                                                                                                                                                                          |                            |                          | Chỉ số 2b              |                      |                                        | Chỉ số điều chỉnh mức độ dịch (2a + 2b) |                            | Khả năng đáp ứng 3a                               |                                                 | Khả năng đáp ứng 3b   |                                                                                 |                       | Khả năng đáp ứng 3c      |                                                                             |                       | Cấp độ dịch                                |                                             |                                             |
|------------|--------|-------|------------------------------------------------|--------------------------------------|--------------------------|-------------------------------------|--------------------------------------------------------------|--------------------------|--------------------------|------------------------------|--------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|--------------------------|------------------------|----------------------|----------------------------------------|-----------------------------------------|----------------------------|---------------------------------------------------|-------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|--------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|-----------------------|--------------------------------------------|---------------------------------------------|---------------------------------------------|
| Phường     | Dân số | Số hộ | Số ca mắc mới trong tuần ngày 26/12-01/01/2023 | Tỷ lệ mắc mới trong tuần/100.000 dân | Mức độ lây nhiễm theo 1a | Số ca thở oxy trung bình trong tuần | Tỷ lệ ca bệnh phải thở oxy Trung Bình trong tuần/100.000 dân | Mức độ lây nhiễm Theo 1b | Mức độ lây nhiễm (1a+1b) | Số ca tử vong mới trong tuần | Tỷ lệ số ca tử vong trong tuần/100.000 dân | Số môi tiêm đủ mũi (áp dụng đánh giá mới theo CV 8372 từ ngày 5/12/2022)<br>Tỷ lệ tính bằng (tổng trẻ <12 tiêm đủ mũi cơ bản + người từ 12 tuổi trở lên tiêm đủ mũi cơ bản và nhắc 1)/ tổng dân số |                            | Tỷ lệ tiêm đủ mũi VX (%) | Độ phủ VX (2a) (>=75%) | Số mũi 3 nguy cơ cao | Tỷ lệ tiêm đủ mũi VX (nguy cơ cao) (%) | Độ phủ VX (2b) (>=90%)                  | Độ phủ VX (Phối hợp 2a+2b) | Mức độ lây nhiễm (Hiệu chỉnh theo chỉ số 2a + 2b) | Tỷ lệ sản sàng quản lý, chăm sóc/ 10.000 hộ dân | Khả năng đáp ứng (3a) | Tỷ lệ giường bệnh dành cho BN Covid/ 100.000 dân (QH đánh giá, áp dụng cho P/X) | Khả năng đáp ứng (3b) | Khả năng đáp ứng (3a+3b) | Tỷ lệ giường điều trị ICU có đủ NVYT phục vụ/ 100.000 dân (>=4/100.000 dân) | Khả năng đáp ứng (3c) | Hiệu chỉnh khả năng đáp ứng theo chỉ số 3c | Cấp độ dịch (1)                             | Cấp độ dịch (2) Hiệu chỉnh theo tiêu chí 1c |
|            |        |       | Chỉ số 1a                                      | Chỉ số 1a                            | Chỉ số 1a                | Chỉ số 1b                           | Chỉ số 1b                                                    | Chỉ số 1b                | Chỉ số 1a+1b             | Chỉ số 1c                    | Chỉ số 1c                                  | Mũi 2 người 12-17                                                                                                                                                                                  | Mũi 3 người từ 12t trở lên | Chỉ số 2a                | Chỉ số 2a              | Chỉ số 2b            | Chỉ số 2b                              | Chỉ số 2b                               | Chỉ số 2a+2b               |                                                   | Chỉ số 3a                                       | Chỉ số 3a             | Chỉ số 3b                                                                       | Chỉ số 3b             | Chỉ số 3a+3b             | Chỉ số 3c                                                                   | Chỉ số 3c             | Chỉ số 3a+3b+3c                            | Kết hợp Mức độ lây nhiễm + khả năng đáp ứng | Cấp độ dịch                                 |
| Phường 1   | 17199  | 4315  | 0                                              | 0,0                                  | 1                        | 0                                   | 0,0                                                          | 1                        | 1                        | 0                            | 0,0                                        | 356                                                                                                                                                                                                | 9315                       | 56,23%                   | Không đạt              | 4000                 | 100,18%                                | Đạt                                     | Không đạt                  | 2                                                 | 695,2                                           | Cao                   | 103                                                                             | Cao                   | Cao                      | 20                                                                          | Đạt                   | Cao                                        | 1                                           | 1                                           |
| Phường 2   | 14365  | 3861  | 0                                              | 0,0                                  | 1                        | 0                                   | 0,0                                                          | 1                        | 1                        | 0                            | 0,0                                        | 246                                                                                                                                                                                                | 11610                      | 82,53%                   | Đạt                    | 5105                 | 114,51%                                | Đạt                                     | Đạt                        | 1                                                 | 777,0                                           | Cao                   | 103                                                                             | Cao                   | Cao                      | 20                                                                          | Đạt                   | Cao                                        | 1                                           | 1                                           |
| Phường 3   | 7630   | 1386  | 0                                              | 0,0                                  | 1                        | 0                                   | 0,0                                                          | 1                        | 1                        | 0                            | 0,0                                        | 123                                                                                                                                                                                                | 8116                       | 107,98%                  | Đạt                    | 2502                 | 222,20%                                | Đạt                                     | Đạt                        | 1                                                 | 2886,0                                          | Cao                   | 103                                                                             | Cao                   | Cao                      | 20                                                                          | Đạt                   | Cao                                        | 1                                           | 1                                           |
| Phường 4   | 10125  | 2789  | 0                                              | 0,0                                  | 1                        | 0                                   | 0,0                                                          | 1                        | 1                        | 0                            | 0,0                                        | 157                                                                                                                                                                                                | 7203                       | 72,69%                   | Không đạt              | 2897                 | 79,61%                                 | Không đạt                               | Không đạt                  | 2                                                 | 1792,8                                          | Cao                   | 103                                                                             | Cao                   | Cao                      | 20                                                                          | Đạt                   | Cao                                        | 1                                           | 1                                           |
| Phường 5   | 10847  | 2726  | 0                                              | 0,0                                  | 1                        | 0                                   | 0,0                                                          | 1                        | 1                        | 0                            | 0,0                                        | 255                                                                                                                                                                                                | 9887                       | 93,50%                   | Đạt                    | 3958                 | 117,48%                                | Đạt                                     | Đạt                        | 1                                                 | 3301,5                                          | Cao                   | 103                                                                             | Cao                   | Cao                      | 20                                                                          | Đạt                   | Cao                                        | 1                                           | 1                                           |
| Phường 6   | 8424   | 2184  | 0                                              | 0,0                                  | 1                        | 0                                   | 0,0                                                          | 1                        | 1                        | 0                            | 0,0                                        | 180                                                                                                                                                                                                | 6299                       | 76,91%                   | Đạt                    | 2763                 | 85,62%                                 | Không đạt                               | Không đạt                  | 2                                                 | 3663,0                                          | Cao                   | 103                                                                             | Cao                   | Cao                      | 20                                                                          | Đạt                   | Cao                                        | 1                                           | 1                                           |
| Phường 7   | 10273  | 2535  | 0                                              | 0,0                                  | 1                        | 0                                   | 0,0                                                          | 1                        | 1                        | 0                            | 0,0                                        | 184                                                                                                                                                                                                | 6756                       | 67,56%                   | Không đạt              | 3042                 | 80,90%                                 | Không đạt                               | Không đạt                  | 2                                                 | 1972,4                                          | Cao                   | 103                                                                             | Cao                   | Cao                      | 20                                                                          | Đạt                   | Cao                                        | 1                                           | 1                                           |
| Phường 8   | 7868   | 1842  | 0                                              | 0,0                                  | 1                        | 0                                   | 0,0                                                          | 1                        | 1                        | 0                            | 0,0                                        | 348                                                                                                                                                                                                | 7834                       | 103,99%                  | Đạt                    | 3187                 | 118,70%                                | Đạt                                     | Đạt                        | 1                                                 | 1085,8                                          | Cao                   | 103                                                                             | Cao                   | Cao                      | 20                                                                          | Đạt                   | Cao                                        | 1                                           | 1                                           |
| Phường 9   | 13233  | 2963  | 0                                              | 0,0                                  | 1                        | 0                                   | 0,0                                                          | 1                        | 1                        | 0                            | 0,0                                        | 194                                                                                                                                                                                                | 7562                       | 58,61%                   | Không đạt              | 2685                 | 99,22%                                 | Đạt                                     | Không đạt                  | 2                                                 | 1012,5                                          | Cao                   | 103                                                                             | Cao                   | Cao                      | 20                                                                          | Đạt                   | Cao                                        | 1                                           | 1                                           |
| Phường 10  | 6479   | 1862  | 0                                              | 0,0                                  | 1                        | 0                                   | 0,0                                                          | 1                        | 1                        | 0                            | 0,0                                        | 170                                                                                                                                                                                                | 5060                       | 80,72%                   | Đạt                    | 1998                 | 79,92%                                 | Không đạt                               | Không đạt                  | 2                                                 | 1611,2                                          | Cao                   | 103                                                                             | Cao                   | Cao                      | 20                                                                          | Đạt                   | Cao                                        | 1                                           | 1                                           |
| Phường 11  | 11659  | 3035  | 1                                              | 8,6                                  | 1                        | 0                                   | 0,0                                                          | 1                        | 1                        | 0                            | 0,0                                        | 296                                                                                                                                                                                                | 10073                      | 88,94%                   | Đạt                    | 4262                 | 108,28%                                | Đạt                                     | Đạt                        | 1                                                 | 2306,4                                          | Cao                   | 103                                                                             | Cao                   | Cao                      | 20                                                                          | Đạt                   | Cao                                        | 1                                           | 1                                           |
| Phường 12  | 14857  | 3710  | 0                                              | 0,0                                  | 1                        | 0                                   | 0,0                                                          | 1                        | 1                        | 0                            | 0,0                                        | 260                                                                                                                                                                                                | 12387                      | 85,12%                   | Đạt                    | 5309                 | 120,06%                                | Đạt                                     | Đạt                        | 1                                                 | 1886,8                                          | Cao                   | 103                                                                             | Cao                   | Cao                      | 20                                                                          | Đạt                   | Cao                                        | 1                                           | 1                                           |
| Phường 13  | 8749   | 2195  | 0                                              | 0,0                                  | 1                        | 0                                   | 0,0                                                          | 1                        | 1                        | 0                            | 0,0                                        | 249                                                                                                                                                                                                | 6076                       | 72,29%                   | Không đạt              | 2573                 | 93,36%                                 | Đạt                                     | Không đạt                  | 2                                                 | 1366,7                                          | Cao                   | 103                                                                             | Cao                   | Cao                      | 20                                                                          | Đạt                   | Cao                                        | 1                                           | 1                                           |
| Phường 14  | 12909  | 3347  | 0                                              | 0,0                                  | 1                        | 0                                   | 0,0                                                          | 1                        | 1                        | 0                            | 0,0                                        | 277                                                                                                                                                                                                | 11119                      | 88,28%                   | Đạt                    | 4416                 | 156,04%                                | Đạt                                     | Đạt                        | 1                                                 | 896,3                                           | Cao                   | 103                                                                             | Cao                   | Cao                      | 20                                                                          | Đạt                   | Cao                                        | 1                                           | 1                                           |